

Bản án số: 18/2019/HSST
Ngày 25/01/2019

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TIÊN DU, TỈNH BẮC NINH

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Nhàn

Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Thế Lai và ông Nguyễn Bình Thái.

Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Thành Cương – Thư ký Tòa án

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tiên Du tham gia phiên tòa:

Bà Trần Thị Thu Hòa – Kiểm sát viên sơ cấp.

Ngày 25/01/2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tiên Du, tỉnh Bắc ninh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 09/2018/HSST ngày 18/12/2018 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 17/2019/QĐXXST-HS ngày 14/01/2019 đối với bị cáo:

Nguyễn Duyên T, sinh năm 1997

Nơi ĐKKHKT và chỗ ở: thôn T, xã P, huyện T, tỉnh Bắc Ninh; Nghề nghiệp: Không; Trình độ học vấn: 10/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Duyên K, sinh năm 1968 và bà Nguyễn Thị N, sinh năm 1972; Chung sống như vợ chồng với chị Nguyễn Thị P, sinh năm 1997 và có 02 con; Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 09/11/2018, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Bắc Ninh, có mặt tại phiên tòa.

Người bị hại: Anh Nguyễn Công N, sinh năm 1999 (Có mặt).

Trú tại: Thôn N, xã M, huyện T, tỉnh Bắc Ninh.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biết tại phiên tòa, có nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 20 giờ ngày 24/3/2018, Quách Cao T1 sinh năm 1997, Nguyễn Duyên T và Đỗ Hồng H, sinh năm 1998 cùng ở thôn T, xã P, huyện Tiên Du đang cùng nhau hát Karaoke tại quán Karaoke M tại chợ đầu mối HDB thị trấn L, huyện T, tỉnh Bắc Ninh. Do không có tiền thanh toán tiền hát nên Tới đã bàn bạc với T và

H là Tới sẽ gọi bạn đến rồi mượn xe máy mang đi cầm cố. Quách Cao T1 đã gọi điện thoại cho bạn là Nguyễn Công Th và nói là lên chợ đầu mối HDB T1 cho vay tiền. Anh Th trước đó có hỏi vay tiền Tới nên tưởng T1 cho vay tiền, đã nhờ Nguyễn Công N đến nhận tiền hộ. Anh N đi xe moto nhãn hiệu Honda Dream, màu nâu, biển kiểm soát 99S2-3146 đến gặp Tới và T. Tới đã nói với anh N cho T mượn xe đi về nhà lấy tiền cho N. Anh N đã giao xe cho T. Sau khi nhận được xe của anh N, T đã điều khiển xe đến quán Internet F1 ở phố M, phường Đ, thị xã Từ Sơn do anh Nguyễn Văn M (Tức C), sinh năm 1995 có hộ khẩu thường trú tại thôn L, thị trấn L, huyện T, tỉnh Bắc Ninh làm chủ, cầm cố để vay số tiền 5.000.000 đồng nhưng cắt lại 500.000 đồng tiền lãi. T chỉ được nhận số tiền 4.500.000 đồng. Toàn bộ số tiền T đã ăn tiêu hết.

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Tiên Du, tỉnh Bắc Ninh đã tiến hành trưng cầu định giá tài sản trong tố tụng hình sự đối với chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Dream, màu nâu, BKS 99S2-3146 mà T chiếm đoạt của anh N.

Tại biên bản họp định giá và kết luận định giá tài sản trong tố tụng hình sự ngày 12/6/2018, của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Tiên Du kết luận: " Chiếc mô tô nhãn hiệu Honda Dream, màu nâu, BKS 99S2-3146; số máy: HA08E-1340661; số khung: 0808AY040575, có giá trị là: 13.000.000đồng"

Vật chứng của vụ án: 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Dream, màu nâu, BKS 99S2-3146 hiện chưa thu hồi được; Đối với chiếc điện thoại di động T sử dụng liên lạc với T1 trong quá trình thực hiện hành vi chiếm đoạt xe của anh N T đã làm rơi mất trong khi bỏ trốn nên không thu hồi được.

Cáo trạng số 01 /CTr-VKS ngày 18/12/2018, VKSND huyện Tiên Du truy tố Nguyễn Duyên T về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản” theo khoản 1 Điều 174 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa hôm nay:

Bị cáo T đã khai nhận toàn bộ hành vi như nội dung bản cáo trạng đã nêu.

Anh N có mặt tại phiên tòa trình bày: Chiếc xe moto nhãn hiệu Honda Dream, màu nâu, biển kiểm soát 99S2-3146 bị T chiếm đoạt là xe của anh Nguyễn Đình Q, sinh năm 1999 ở N, M. Anh Q đã cho anh N mượn để sử dụng. Sau khi chiếc xe bị T chiếm đoạt, anh N đã phải bồi thường trị giá chiếc xe cho anh Q. Vì vậy anh Q không có yêu cầu gì. Do chiếc xe hiện chưa thu hồi được, anh N yêu cầu T phải bồi thường cho anh trị giá chiếc xe là 13.000.000 đồng.

Đại diện VKSND huyện Tiên Du thực hành quyền công tố tại phiên tòa, sau khi phân tích nội dung, tính chất của vụ án, một lần nữa khẳng định việc truy tố bị

cáo theo tội danh, điều luật cáo trạng đã nêu là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật và đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Duyên T phạm tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”.

Áp dụng khoản 1 Điều 174; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 47; Điều 38 Bộ luật hình sự; Điều 584; Điều 589 Bộ luật dân sự. Xử phạt bị cáo Nguyễn Duyên T từ 08 đến 12 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giam 09/11/2018. Buộc T phải bồi thường cho anh Nguyễn Công N trị giá chiếc xe moto nhãn hiệu Honda Dream, màu nâu, biển kiểm soát 99S2-3146 mà T chiếm đoạt là 13.000.000 đồng

Bị cáo không tham gia tranh luận gì với quan điểm của Kiểm sát viên. Bị cáo chỉ xin hưởng mức hình phạt thấp nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

Lời nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra, lời khai người bị hại và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử có đủ căn cứ kết luận:

Do không có tiền để trả tiền hát Karaoke nên khoảng 20 giờ 30 phút ngày 24/3/2018, tại quán Karaoke M – Chợ đầu mối HDB thị trấn L, huyện T, tỉnh Bắc Ninh Quách Cao T đã gọi điện thoại cho bạn là Nguyễn Công Th nói dối là cho anh Th vay tiền. Anh Th đã nhờ anh Ng đến nhận tiền hộ. Anh Ng điều khiển chiếc xe moto nhãn hiệu Honda Dream, màu nâu, biển kiểm soát 99S2-3146 đến gặp T1 và T. Tại đây T1 đã nói với anh N là cho T mượn xe để đi về nhà lấy tiền. Sau khi được anh N giao xe T đã đem đi cầm cố lấy 4.500.000 đồng, T chi tiêu hết. Vì vậy có đủ cơ sở kết luận bị cáo Nguyễn Duyên T phạm tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản” theo Điều 174 Bộ luật hình sự.

Tài sản mà bị cáo chiếm đoạt có trị giá 13.000.000đồng, VKSND huyện Tiên Du truy tố và đề nghị HĐXX xét xử bị cáo theo khoản 1 của Điều luật là hoàn toàn chính xác, có căn cứ pháp luật.

Hành vi của các bị cáo là rất nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, gây mất trật tự an ninh và gây tâm lý hoang mang cho quần chúng nhân dân trên địa bàn huyện Tiên Du. Bị cáo nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật. Song do tham lam tư lợi và coi thường pháp luật nên bị cáo vẫn cố tình phạm tội.

Bị cáo T chưa có tiền án tiền sự, phạm tội là lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng nhưng T là đối tượng lười lao động, ham chơi đua đòi, thường xuyên

vắng mặt nơi cư trú. Trong thời gian điều tra T đã bỏ trốn khỏi nơi cư trú nên Cơ quan điều tra đã tiến hành bắt giam T. Bố mẹ T và địa phương cũng xác nhận tình trạng nêu trên của T. Tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay, bị cáo có thái độ khai báo thành khẩn và ăn năn hối hận về tội lỗi của mình nên bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Xét tính chất mức độ hành vi phạm tội, xem xét nhân thân và cân nhắc các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, Hội đồng xét xử thấy cần thiết phải cách ly bị cáo T ra khỏi xã hội một thời gian nhất định mới có thể giáo dục, cải tạo bị cáo trở thành công dân sống có ích cho xã hội.

HĐXX xét thấy bị cáo T không có việc làm, sống phụ thuộc gia đình, không có tài sản riêng nên miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền cho bị cáo.

Vật chứng của vụ án và trách nhiệm dân sự: Đối với 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Dream, BKS 99S2-3146 của anh Nghĩa mà T đã chiếm đoạt hiện chưa thu hồi được nên cần buộc T phải bồi thường cho anh N trị giá chiếc xe là 13.000.000 đồng.

Đối với 01 điện thoại di động T đã sử dụng chiếc điện thoại này để nhắn tin, gọi điện cho T1 trong quá trình thực hiện hành vi chiếm đoạt chiếc xe moto của anh N ngày 24/3/2018, trong quá trình bỏ trốn T đã làm rơi nên không thu hồi được, vì vậy không xem xét giải quyết.

Liên quan trong vụ án này còn có Quách Cao T1 và Đỗ Hồng H, cơ quan điều tra đã tiến hành triệu tập làm việc nhưng T1 và H đều bỏ trốn khỏi địa phương. Cơ quan điều tra đã ra Quyết định số 02 ngày 25/11/2018 về việc tách hành vi của T và H ra để tiếp tục điều tra, khi nào làm rõ sẽ xử lý sau.

Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Duyên T phạm tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”.
2. Áp dụng khoản 1 Điều 174; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 48; Điều 38 Bộ luật hình sự; Điều 579; Điều 580 Bộ luật dân sự; Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 qui định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án;

Xử phạt bị cáo Nguyễn Duyên T 10 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giam 09/11/2018. Tạm giam bị cáo T 45 ngày kể từ ngày tuyên án để đảm bảo thi hành án

Buộc bị cáo Nguyễn Duyên T phải bồi thường cho anh Nguyễn Công N số tiền 13.000.000 đồng.

Kể từ ngày bên được thi hành án có đơn yêu cầu, bên phải thi hành án phải trả lãi đối với số tiền chậm trả theo mức lãi suất bằng 50% mức lãi suất giới hạn qui định tại thời điểm trả nợ tương ứng với thời gian chậm trả, với số tiền chậm thi hành án.

Bị cáo phải chịu 200.000đồng án phí hình sự sơ thẩm và 650.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm

Bị cáo, người bị hại có mặt có quyền kháng cáo Bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bắc Ninh
- VKSND, THA huyện
- Người tham gia tố tụng
- Lưu HS, VP

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán-Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Thị Nhàn